

Bản án số: 62/2017/HSST
Ngày: 21/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Thế Khuynh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Xuân Cương.
2. Ông Hoàng Văn Nguyên.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Minh - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Mã Văn Thông - Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

Ngày 21 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 55/2017/HSST ngày 25 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H - Giới tính Nam; sinh ngày: 27/7/1969; tại: Xã C, huyện M, tỉnh S; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tiểu Khu I, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La; Chỗ ở hiện nay: Khu chợ H, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; quốc tịch Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Con ông Nguyễn Văn T, (đã chết), con bà Nguyễn Thị L; Vợ: Nguyễn Thị H; Con: Có 02 con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Công an huyện Chi Lăng từ ngày 06/7/2017 đến ngày 20/7/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

1. Anh Lô Thanh D, sinh năm 1980. Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện C, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
2. Anh Lô Văn G, sinh năm 1994. Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện C tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
3. Anh Lương Văn Q, sinh năm 1982. Địa chỉ: Khối A, thị trấn C, huyện S, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

4. Anh Hoàng Văn K, sinh năm 1983. Địa chỉ: Thôn A, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Vắng mặt.

5. Anh Chu Văn H, sinh năm 1984. Địa chỉ: Thôn G, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Vắng mặt.

6. Bà Đinh Thị H, sinh năm 1947. Địa chỉ: Khu 4, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- Nguyên đơn dân sự: Công ty Cổ phần P. Địa chỉ: Số 27 đường H, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

Người đại diện theo pháp luật: ông Trần Thanh B – giám đốc công ty.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Đặng Văn H. Địa chỉ: Thôn T, xã M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn (theo giấy ủy quyền ngày 03/7/2017). Vắng mặt.

- Bị đơn dân sự: Anh Nguyễn Duy Đ, sinh năm 1981. Địa chỉ: Khu I, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Đặng Văn H, sinh năm 1975. Địa chỉ: Thôn T, xã M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Chí L, sinh năm 1959. Địa chỉ: Khu I, xã Tân T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 19/4/2017 Nguyễn Văn H (lái xe thuê) điều khiển xe ô tô 16 chỗ biển kiểm soát 29B-148.15 (chủ xe là Nguyễn Duy Đ, hiện ở khu I, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn) đi từ xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang lên thành phố L, trên xe có Phạm Xuân H, sinh năm 1974 ở thôn L, xã P, huyện T, tỉnh Bắc Giang. Nguyễn Văn H có giấy phép lái xe hợp lệ, xe ô tô biển kiểm soát 29B-148.15 đạt tiêu chuẩn hiện hành về an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đến ngày 19/3/2018. Khi đi đến Km 36+500 Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn P, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn lúc này khoảng 08 giờ 50 phút, qua đoạn đường có nhiều chỗ ngoặt nguy hiểm liên tiếp, nhưng H đã không chấp hành biển báo, không thực hiện giảm tốc độ đến mức an toàn dẫn đến xe ô tô biển kiểm soát 29B-148.15 do H điều khiển đã đâm vào giữa thân xe bên trái của ô tô chở khách 16 chỗ biển kiểm soát 12B-001.66 do Đặng Văn H, trú tại thành phố L, tỉnh Lạng Sơn điều khiển đi ngược chiều trên xe có Lô Văn G, sinh năm 1994; Lô Thanh D, sinh năm 1980 cùng trú tại thôn Đ, xã T, huyện C, tỉnh Nghệ An; Chu Văn H, sinh năm 1984, trú tại thôn G, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Hoàng Văn K, sinh năm 1983, trú tại thôn A, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Lương Văn Q, sinh năm 1982, trú

tại khối A, thị trấn C, huyện S, tỉnh Lạng Sơn; Đinh Thị H, sinh năm 1947, trú tại Khu 4, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn.

Sau va chạm, xe ô tô biển kiểm soát 12B-001.66 bị văng vào hộ lan tôn sóng bên phải theo chiều đi và đổ nghiêng về bên phải, trượt trên mặt đường về hướng Hà Nội, xe ô tô biển kiểm soát 29B-148.15 bị quay ngang ra giữa đường.

Hậu quả: 02 xe ô tô bị hỏng nặng, 06 người bị thương.

Tại bản giám định kỹ thuật số 31/GĐKT-ĐK ngày 13/5/2017 của Công ty đăng kiểm xe cơ giới Lạng Sơn kết luận trước khi xảy ra tai nạn xe ô tô biển kiểm soát 29B-148.15 và xe ô tô biển kiểm soát 12B-001.66 các hệ thống an toàn của xe đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Ngày 31/5/2017 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chi Lăng kết luận: Giá trị thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 29B-148.15 là 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng), xe ô tô biển kiểm soát 12B-001.66 là 340.000.000 đồng (ba trăm bốn mươi triệu đồng).

Bản cáo trạng số 55/CT-VKS ngày 23/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33; Điều 60 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, có ấn định thời gian thử thách. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Không đề cập xem xét do các đương sự không có yêu cầu. Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Xác nhận ngày 03/8/2017 Công an huyện Chi Lăng đã trả lại cho anh Đặng Văn H 01 xe ô tô biển kiểm soát 12B-001.66 cùng các giấy tờ có liên quan; trả lại cho Nguyễn Duy Đ 01 xe ô tô biển kiểm soát 29B-148.15 cùng các giấy tờ có liên quan.

- Đối với giấy phép lái xe số 310121000220 mang tên Nguyễn Văn H đề nghị trả lại bị cáo sau khi kết thúc phiên tòa.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 08 giờ 50 phút ngày 19/4/2017 tại Km 36+500 Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn P, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, do không chấp hành biển báo, không thực hiện giảm tốc độ đến mức an toàn dẫn đến xe ô tô biển kiểm soát 29B-148.15 do Nguyễn Văn H điều khiển đã đâm vào giữa thân xe bên trái của ô tô chở khách 16 chỗ biển kiểm soát 12B-001.66 gây tai nạn.

Hậu quả làm 06 người bị thương, 02 xe ô tô bị hư hỏng nặng.

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, phương tiện, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các chứng cứ khác thu thập được xác định: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường trải nhựa thẳng, phẳng, tầm nhìn không bị che khuất, mặt đường rộng 10 m, không có vạch sơn phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt; trước và sau vị trí xảy ra tai nạn ở phía bên phải cả hai chiều đường đi đều có biển cảnh báo nguy hiểm số 202a (chỗ ngoặt nguy hiểm liên tiếp bên trái) và 202b (chỗ ngoặt nguy hiểm liên tiếp bên phải); điểm va chạm nằm trên phần đường bên phải hướng Lạng Sơn – Hà Nội. Lỗi trong vụ tai nạn giao thông hoàn toàn do Nguyễn Văn H gây ra. H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 29B-148.15 không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ, không đi đúng phần đường.

Hành vi của Nguyễn Văn H đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 11 Luật giao thông đường bộ và khoản 1 Điều 5 Thông tư số 91 ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải

Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định:

“1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”.

Điều 11. Chấp hành báo hiệu đường bộ

“1. Người tham gia giao thông phải chấp hành hiệu lệnh và chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ”.

Khoản 1 Điều 5 Thông tư 91 ngày 31/12/2015 quy định:

“Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) trong các trường hợp sau:

1. Có biển cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường”.

Hậu quả tai nạn làm 06 người bị thương, 02 xe ô tô bị hư hỏng nặng. Tuy nhiên quá trình điều tra, 06 người bị hại đều có đơn từ chối giám định, bị cáo H cũng đã tự nguyện bồi thường cho 06 người bị hại, đến nay 06 người bị hại đã phục hồi sức khỏe không có yêu cầu gì. Đối với những hỏng hóc của chiếc xe biển kiểm soát 29B-148.15, chủ xe là anh Nguyễn Duy Đ không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường. Do đó, bị cáo Nguyễn Văn H chỉ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật đối với những thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 12B-001.66. Cụ thể theo

biên bản định giá tài sản trong tố tụng hình sự, giá trị thiệt hại của chiếc xe ô tô biển kiểm soát 12B-001.66 là 340.000.000 đồng (ba trăm bốn mươi triệu đồng).

Tại Điều 2 Thông tư liên tịch số 09/2013/TTLT-BCA-BQP-BTP-VKSNDTC-TANDTC quy định

“1. Gây thiệt hại nghiêm trọng cho tài sản của người khác hoặc gây hậu quả nghiêm trọng quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự là một trong các trường hợp sau đây:

e) Gây thiệt hại về tài sản có giá trị từ bảy mươi triệu đồng đến dưới năm trăm triệu đồng...”

Như vậy hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông công cộng, là nguyên nhân làm chiếc xe ô tô biển kiểm soát 12B-001.66 bị hư hỏng nặng. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Bị cáo H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ khả năng nhận thức và điều khiển được hành vi việc làm của bản thân. Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, tình hình an toàn giao thông tại địa phương. Chỉ vì chủ quan không tuân thủ đúng quy định khi tham gia giao thông mà bị cáo đã gây ra tai nạn và hậu quả làm 01 xe ô tô bị hư hỏng nặng, chính vì vậy bị cáo phải chịu một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Cụ thể như sau:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải về việc làm của bản thân. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo cũng đã tích cực bồi thường, khắc phục hậu quả cho người bị hại, đến nay các bị hại không có yêu cầu gì thêm. Ngoài ra, bị cáo H còn có mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị L được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, bố đẻ là ông Nguyễn Văn T được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Do đó bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự và 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xét nguyên nhân, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo: Nguyễn Văn H là người dân lao động, làm ăn lương thiện; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, chấp hành tốt chính sách, pháp luật tại địa phương (có xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú), có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt. Bị cáo có đủ điều kiện cho hưởng án treo nên việc cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội là không cần thiết mà để bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ để bị cáo tu dưỡng, rèn luyện bản thân, sớm trở thành công dân tốt, biết tôn trọng và tuân thủ pháp luật.

Về bồi thường dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo Nguyễn Văn H đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho các nạn nhân bị thương cụ thể: bồi thường cho Lô Văn G 1.000.000 đồng, Lô Thanh D 40.000.000 đồng, Chu Văn H 30.000.000 đồng, Hoàng Văn K 4.000.000 đồng, Lương Văn Q 4.000.000 đồng, Đinh Thị H 5.000.000 đồng. Các nạn nhân đã được bồi thường đầy đủ, không có yêu cầu bồi thường gì thêm, Đối với những hỏng hóc, thiệt hại của chiếc xe ô tô biển kiểm soát 29B-148.15. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, chủ xe anh Nguyễn Duy Đ không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Ngày 27/7/2017 chủ xe anh Nguyễn Duy Đ đã bồi thường thiệt hại đối với chiếc xe 12B-001.66 do bị cáo H gây tai nạn số tiền 500.000.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn dân sự vắng mặt tuy nhiên đã có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Tại phiên tòa, anh Nguyễn Duy Đ cũng không yêu cầu bị cáo H phải cùng có trách nhiệm đối với số tiền bồi thường này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Xác nhận ngày 03/8/2017 Công an huyện Chi Lăng đã trả lại cho anh Đặng Văn H 01 xe ô tô biển kiểm soát 12B-001.66 cùng các giấy tờ có liên quan; trả lại cho Nguyễn Duy Đ 01 xe ô tô biển kiểm soát 29B-148.15 cùng các giấy tờ có liên quan.

- Đối với giấy phép lái xe số 310121000220 mang tên Nguyễn Văn H tuyên trả lại bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Vi phạm quy định điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33; khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 (Một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 21/11/2017. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục. Trong trường hợp bị cáo H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và áp dụng khoản 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại 01 giấy phép lái xe số 310121000220 mang tên Nguyễn Văn H cho bị cáo Nguyễn Văn H sau khi kết thúc phiên tòa.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn dân sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- CC THA dân sự huyện;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Hoàng Thế Khuynh